

Đạo diễn đến từ... Tiểu đoàn 307

HẠNH TRANG


Một lần đào hầm phục kích, Nguyễn Kế Nghiệp tròn xoe mắt ngạc nhiên khi lần đầu tiên thấy một chiến sĩ quay phim trong đơn vị mình. Không ngờ lần gặp gỡ ngẫu nhiên đó như một định mệnh đưa đẩy anh Trung đội phó của Tiểu đoàn 307 oai hùng năm nào trở thành một đạo diễn tài ba sau này với những thước phim ngược về thời hoa lửa...

"AI ĐÃ TỪNG ĐI QUA SÔNG CỬU LONG GIANG..."

Đạo diễn Nguyễn Kế Nghiệp định cư tại TP Hồ Chí Minh. Ông nay đã vào tuổi 82 nhưng vẫn tiếp tục tham gia viết kịch bản, làm cố vấn cho các đạo diễn trẻ mới tập tành với dòng phim tài liệu "khô khan". Mỗi lần nghe câu hát: "Ai đã từng đi qua sông Cửu Long Giang, Cửu Long Giang sóng trào nước xoáy...", ký ức về Tiểu đoàn 307 dội về với ông da diết.

15 tuổi, cậu bé Nghiệp đã được bầu làm Trưởng đội Thiếu niên Tiên phong xã Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Thấy Nghiệp nhanh trí, can đảm, các chiến sĩ cách mạng đã đưa truyền đơn để cậu rải khắp làng và đồn bốt của Pháp. Có lần, Nghiệp còn nhận lựu đạn, liêu lĩnh ném vào đám địch đang đi tuần tra. Chuyện bị bại lộ, địch vây bắt Nghiệp. Cậu bé nhanh chóng được các chiến sĩ đưa vào Khu 9 và điều về Tiểu đoàn 307.

Nghiệp đã được nghe nhiều về chiến công lẫy lừng của Tiểu đoàn 307 anh hùng-tiểu đoàn chủ lực của Chiến khu 8.

Được điều về tiểu đoàn sau trận Mộc Hóa vang dội, lại được giữ vị trí Trung đội phó Trung đội B (rồi C), thuộc Đại đội 931, Tiểu đoàn 307, Nghiệp ngỡ ngàng. Đó là vinh dự quá lớn lao và cũng là áp lực nặng nề với một chàng trai đôi mươi chưa có nhiều kinh nghiệm trận mạc. Thế nhưng nhìn "thành tích" của Nghiệp trước khi vào Khu, anh em chiến sĩ ai cũng vỗ vai khen: "Tay này chơi được đây". Trận Cầu Kè năm 1949-trận đầu tiên Nghiệp tham dự, lập tức chứng minh cho lời khen ấy. "Trận đó, một chiến sĩ bắn súng máy đang xông lên thì bị thương, người chiến sĩ nạp đạn lại hy sinh. Tôi xốc ngay cây FM nã luôn một mạch vào toán địch đang dựa vào xe quân sự chống trả quyết liệt. Nhờ loạt đạn đó, toán xung kích của ta mới có cơ hội tràn lên tiêu diệt đoàn quân Lê dương tàn ác"-đạo diễn Nguyễn Kế Nghiệp kể.

Một lần Nghiệp cùng đồng đội vận chuyển tiền qua sông, với mệnh lệnh "thả hy sinh chứ không để tiền rơi vào tay địch". Giữa khuya, thuyền đang xuôi dòng, bỗng trời đổ mưa to khiến sông cuộn ngầu giận dữ. Anh em nhanh chóng nhảy xuống thuyền, dầm mình trong dòng nước lạnh cuộn xiết, giữ cho thuyền không lật, thả để người ướt chứ không được để tiền ướt. Vật lộn với sóng to gió lớn, cuối cùng thuyền cũng qua được bờ bên kia. Lên bờ, mọi người ai cũng lạnh run người, trời mờ sáng, mưa đã ngớt. Anh em nhìn nhau, trở mắt ồm bưng cười ngật nghê: "Mèn ơi, cái quần của mày đâu?". "Mày nữa, nhìn lại coi, đang ở truồng đó cha nội". Hóa ra anh em chủ yếu mặc đồ bà ba đen, quần luôn dây thun. Xuống nước, dây thun nở ra, lại gặp nước xiết, quần bị kéo phăng đi mất. Anh nào hên hôm đó mặc đồ lính, thì đỡ. Hơn phân nửa anh em bị Hà bá "nuốt" mất quần. Anh nào anh nấy vừa lạnh vừa đói, ngồi co ro sát nhau cho ấm. Ba lô, lương thực đều bị cuốn



Đạo diễn Nguyễn Kế Nghiệp thời còn ở Tiểu đoàn 307.

mất. Cuối cùng, mọi người cử những đồng chí nào còn mặc quần đi vào làng xin quần. Gõ cửa nhà dân, các chiến sĩ ngại lắm. Nhưng nghe chuyện, dân làng bùm miệng cười rồi cho cả một mớ quần dù anh em chỉ xin mỗi nhà vài cái. Dân làng còn nhét vào tay bộ đội nải chuối, đùm gạo, con cá... bảo các anh ăn cho đỡ đói, lấy sức mà đi tiếp. Quần chật, quần rộng, vá chằng vá đụp đủ cả. Nghiệp được cái quần của một lão nông, xoắn tít, còn cạp dây thun kéo đến tận ngực. Anh em nhìn nhau, nhin cười không nổi.

Lần khác, Nghiệp cùng các chiến sĩ xung kích vào cứ điểm Bảy Ngàn trên kênh Xáng Xà No (Châu Thành, Cần Thơ). Đây được coi như "lâu đài" của bọn chúa đất thực dân Pháp. Bộ tư lệnh Phần liên khu miền Tây giao cho Tiểu đoàn 307 phải xóa sổ cái ung nhọt lợi hại này. Đúng 12 giờ đêm 16-8-1952, bộc phá phát nổ đánh sập đồn Bảy Ngàn.



Đạo diễn Nguyễn Kế Nghiệp tại buổi họp mặt các nghệ sĩ điện ảnh lão thành.

Ảnh do nhân vật cung cấp

Nghiệp giữ nhiệm vụ Trưởng đội xung kích 2. Tên Rờ-mi, đồn phó, cầm khẩu đại liên bắn trả dữ dội. Nghiệp cùng 4 chiến sĩ nhanh chóng khống chế và bắt sống y. Cô vợ Việt Nam xinh đẹp của hắn lạy lục van xin các chiến sĩ. Tất cả bị bắt và giam lỏng tại ngôi nhà lá của một người đàn bà có chồng đi bộ đội. Chị cầm thù quân Pháp đến tận xương tủy nên các chiến sĩ phải thuyết phục mãi, chị mới không bỏ đói chúng, lại còn lấy áo quần của mình cho chúng mặc. Về sau, mọi người mới biết vợ Rờ-mi đang có thai. Ngày cô ta sinh, ai cũng hoan khi đón một thằng Tây con khẩu khinh. "Nếu không có tấm lòng nhân đạo của các anh thì chúng tôi đã khó sống. Tôi đã nhận ra bản chất của cuộc chiến mà nước Pháp đã gây nên. Tôi sẽ phản đối nó!"-Rờ-mi bắt chặt tay Nghiệp trong buổi trao trả.

NHỮNG THƯỚC PHIM TRI ÂN ĐỒNG ĐỘI

- Trong một đêm phục kích, lần đầu tiên tôi ở cạnh một chiến sĩ quay phim tên là Lý Cương. Tôi sướng quá vì đơn vị mình có phóng viên chiến trường. Anh ấy không có xeng để đào hố cá nhân. Tôi cùng hai chiến sĩ đào giúp, ấn anh xuống rồi dùng cành cây nguy trang. Phục kích đến 12 giờ trưa ngày hôm sau, địch vẫn chưa đến. Anh phóng viên để đầu trần giữa trời nắng chang chang. Thấy vậy, tôi gỡ cái nón sắt của mình đội lên đầu anh. Thật không ngờ, cái nón sắt đó đã cứu anh bởi hai vết đạn trượt qua đầu. Tôi tặng anh chiếc mũ sắt đó làm kỷ niệm. Để trả ơn, sau trận đánh, anh chụp cho tôi vài kiểu ảnh. Tiếc thay, các tấm ảnh đều bị mất trong một lần hành quân qua sông.

Nhưng có lẽ điều âm ỉ nhất trong tâm trí người đạo diễn này là cái chết của phóng viên nhiếp ảnh, quay phim Dương Trung Nghĩa. Cái chết của người thanh niên trí thức, từ chối mọi vinh hoa phú quý ở chốn đô hội mà lăn xả vào chiến trường khói lửa với chiếc máy quay phim, đã khiến anh bộ đội Nguyễn Kế Nghiệp cảm kích. Trong trận chiến đấu giải phóng quận An Biên (Rạch Giá) năm 1954, của Tiểu đoàn 307, phóng viên chiến trường Dương Trung Nghĩa tham gia tác nghiệp. Nguyễn Kế Nghiệp không xa lạ gì với Nghĩa, vì Nghĩa đã từng cầm máy tham gia cùng trung đội của Nghiệp trong các trận chiến đấu trước đó. Mỗi lần như thế, Nghiệp lại đào hầm cá nhân giúp Nghĩa nên hai người rất thân nhau. Nghĩa dạy Nghiệp vài kỹ thuật quay phim, Nghiệp khoái lắm. Thỉnh thoảng, những cảnh sinh hoạt đời thường của Nghiệp với anh em trong trung đội, Nghĩa cũng tình nghịch ghi lại. Hôm đó, khi quân ta hô "Xung phong!", Nghĩa cùng anh em chạy vọt lên trước để quay lại cảnh chiến đấu. Nghiệp chạy sau, bỗng thấy Nghĩa đổ gục xuống. Chiếc máy quay phim rơi xuống ruộng. "Tôi quên tắt cả, nhào tới ôm Nghĩa. Nghĩa chưa chết, môi mấp má như muốn nói điều gì. Tôi áp tai lắng nghe nhưng đầu Nghĩa đã ngẹo xuống. Cậu ấy chết trên tay tôi!"-đạo diễn Nguyễn Kế Nghiệp rơm rớm nước mắt.

Năm 1954, Nguyễn Kế Nghiệp tập kết ra Bắc. Đến năm 1965, ông chuyển ngành, bắt đầu đi học kinh tế mặc dù ông không hứng thú gì. Tinh cờ, một đạo diễn biết ông từng hoạt động ở Tiểu đoàn 307 lừng danh, lại nghe tiếng ông có tài làm thơ, sáng tác kịch hồi còn ở tiểu đoàn nên đã mời ông về

Xưởng phim Thời sự tài liệu tại Hà Nội của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam. Những khát khao ngày còn ở chiến trường và kỷ ức về đồng đội, về chiếc máy quay phim bê bết máu của Dương Trung Nghĩa đã giục ông gặt đầu. Ông xin chuyển sang Xưởng phim Giải phóng có tên giao dịch là Xưởng phim Thời sự tài liệu 2 với cương vị là biên tập, viết lời bình cho phim từ miền Nam gửi ra. Từ đó, Nguyễn Kế Nghiệp bắt đầu học làm phim, viết kịch bản rồi làm đạo diễn.

Những bộ phim của ông, từ phim tài liệu lịch sử hay phim truyện, tất cả chủ yếu xoay quanh về đề tài kháng chiến chống Pháp bởi kỷ ức đời lính như: "Tiểu đoàn 307", "Hồn cố quốc", "Trận Cái Răng", "Cuộc không chiến lịch sử", "Giấy bạc Cu Hồ Nam Bộ"... Ngoài ra còn có các phim tài liệu về những lãnh đạo cấp cao của cách mạng như: "Luật sư Nguyễn Hữu Thọ", "Hồi ức về anh Hai Phạm Hùng", "Trung tướng Võ Viết Thanh", "Đại tướng Lê Văn Dũng"...

Trong đó, bộ phim tài liệu "Tiểu đoàn 307" gây được tiếng vang hơn cả bởi chính ông là người trong cuộc. Năm 2002, Nguyễn Kế Nghiệp cùng các cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 307 về lại đồn Bắc Xa Ma (Trà Vinh) để lấy lại bối cảnh cho bộ phim. Đặt chân đến đây, ông nghe tiếng bom rơi đạn nổ của trận đánh bi hùng năm xưa như vẫn vang vọng. Chợt nhớ đến tên Thượng sĩ người Khơ-me mà ông bắt sống trong đồn này rồi sau đó lại thả tự do cho hắn. Ông buột miệng: "Không biết ông ta còn sống không?". Đột nhiên, một người đàn ông đen nhem trạc 70 tuổi này giờ đứng quan sát đoàn làm phim giơ tay lên: "Tui đây! Người đó là tui đây!". Nguyễn Kế Nghiệp nhớ ra gương mặt, khổ người nhỏ thó mà ông đã bắt được sau bức tượng Phật màu vàng. Ông sung sướng đến ngỡ ngàng khi trận đánh mà ông dựng lại trên phim sau 52 năm lại có được một nhân chứng sống phía bên kia chiến tuyến bất ngờ như thế này. Hai người bắt tay nhau, mừng tủi.

- Nếu 52 năm trước ông cho tôi một phát súng thì bây giờ chúng ta đâu có gặp lại nhau. Tôi nghe có người làm phim Tiểu đoàn 307 đánh Bắc Xa Ma, tôi lặn lội đến đây để giúp các ông làm phim cho đúng với lịch sử.

Thiệt là ý ông trời!